TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 26-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*Bà Nguyễn Thị Hải và ông Phạm Viết Trung

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị May- Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bình Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:bà Hoàng Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022; Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 02/TB-TA ngày 19/01/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1990 tại xã N, huyện G, tỉnh Hải Dương;nơi cư trú: thôn C, xã N, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do;trình độ học vấn: 9/12;dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; không xác định được họ tên bố và con bà Phạm Thị H; có vợ là Vũ Thị L và 02 con;

Tiền án:

- Bản án số 01 ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (hành vi xảy ra vào các ngày 20/9/2019, 27/9/2019 và 30/9/2019, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là8.000.000 đồng). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2020.

- Bản án số 85 ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (hành vi xảy ra ngày 15/8/2020 và 17/8/2020, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.320.000 đồng). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2021.

Tiền sự: Quyết định số 282 ngày 06/8/2021 của Ủy ban nhân dân xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn áp dụng 03 tháng kể từ ngày 06/8/2021; chấp hành xong ngày 06/11/2021.

Nhân thân:

- Ngày 07/7/2015 bị Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 07/6/2016 bị Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 13/9/2019 bị Công an thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi vứt mẩu thuốc lá không đúng nơi quy định.

- Ngày 30/9/2019 bị Công an thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/11/2021 đến ngày 01/12/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Phạm Văn Đ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- ***Người chứng kiến:***Anh Vương Đức S, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Đội 2, thôn Q, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương;Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T và đối tượng tên C ở thành phố H là bạn bè quen biết xã hội (T không biết họ, tên đệm, nhân thân, lai lịch của C). Sáng ngày 25/11/2021, T đi đến thị trấn K chơi, ngồi uống nước tại quán nước vỉa hè thì gặp C. Trong lúc ngồi chơi, C rủ T đi vận chuyển pháo nổ thuê, T đồng ý. C điều khiển xe mô tô (không xác định được BKS) chở T đến khu vực bãi rác cạnh khu công nghiệp T, huyện C, tỉnh Hải Dương. Khi đến, T và C thấy đã có sẵn 2 bao tải dứa, C nói với T đó là pháo nổ rồi cùng T bê để lên yên xe. C điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau ôm 2 bao dứa đựng pháo nổ đi ra quốc lộ 5A đoạn ngã 3 thôn Q. C bảo với T thuê xe taxi chở 01 bao tải dứa bên trong có 01 hộp bìa carton đựng pháo đi đến khu vực Q, xã V, huyện B đợi C, còn C chở 01 bao pháo còn lại về huyện T, tỉnh Hải Dương sau đó sẽ quay lại cùng T đi đến tỉnh Bắc Ninh giao pháo.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi thống nhất, T thuê xe taxi BKS 34A - 185.xx của anh Vương Đức S, sinh năm 1984 ở thôn Q, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương đang đỗ ở gần khu vực đó. T bảo với anh S thuê xe đi Bắc Ninh, anh S đồng ý. T bảo anh S mở cốp xe phía sau, T tự bê bao pháo để vào bên trong cốp rồi lên ngồi ở vị trí ghế phụ. Anh S chở T đi từ ngã ba thôn Q hành trình trên đường

Quốc lộ 5A hướng Hải Phòng - Hà Nội. Khi đi đến Km 35+50 thuộc địa phận thôn P, xã V, huyện B, T bảo anh S dừng xe đỗ vào lề đường để đợi C. Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc T đang đợi C thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ: 01 bao tải dứa màu trắng, miệng bao được quấn băng dính, trên vỏ bên ngoài mặt bao ghi dòng chữ "*HƯNG BẮC NINH; 9kgP = 5tr; 03392763xx*" bằng mực màu đen, bên trong bao dứa có 01 thùng bìa carton có kích thước (46 x 32 x 30)cm, bên trong chứa 26 khối hình trụ tròn được quấn kín giấy màu hồng có đặc điểm kích thước tương đồng nhau, mỗi khối có đường kính 08cm, cao 13cm, một đầu có kết nối dây dẫn màu trắng. T khai nhận đó là pháo nổ T vận chuyển thuê cho C để lấy tiền công. Quản lý của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, số tiền 505.000 đồng.

Kết luận giám định số 108/KLGĐ-KTPL ngày 25/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 26 vật hình trụ tròn thu giữ của Phạm Văn T gửi đến giám định có tổng khối lượng 8,9kg, là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ. Hoàn lại 7,6kg được cho vào một hộp giấy niêm phong lại, dấu niêm phong số 108/KTPL/PC09.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 04-01-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo điểm ckhoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

- Người bào chữa cho bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ; nhất trí với quan điểm luận tội vị đại diện Viện kiểm sát trình bày tại phiên tòa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến lượng pháo nổ mà bị cáo vận chuyển không lớn,bị cáo phạm tội do người khác rủ rê, không được hưởng lợi, hoàn cảnh của bị cáo thuộc hộ nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế, cho bị cáo được hưởng mức án 09 tháng tù, tạo cơ hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*. Về hình phạt chính: đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 đến 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/11/2021.Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt

bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng:trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel và 02 sim số mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo.Về án phí:miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội củabị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai củabị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 45 phút ngày 25/11/2021, tại Km 35+50Quốc lộ 5A chiều đường Hải Phòng - Hà Nội thuộc địa phận thôn P, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn T có hành vi vận chuyển trái phép 8,9kg pháo nổ, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vivận chuyển pháo nổ - hàng hóa mà Nhà nước cấm vận chuyển là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý; pháo nổ mà bị cáo vận chuyển có khối lượng 8,9 kg, mục đích không nhằm buôn bán, sản xuất ra pháo nổ hoặc hàng cấm khác nênhành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm quy định tạiđiểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 04-01-2022 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự củabị cáo thấy rằng: Bị cáolà người có nhân thân xấu. Đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên với lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xétbị cáo là đối tượng thuộc hộ nghèo, không được hưởng lợi khi thực hiện hành vi phạm tộinên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này còn có đối tượng tên C rủ bị cáo vận chuyển pháo nổ, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu; Anh Vương Văn S là lái xe taxi không biết việc bị cáo thuê để vận chuyển pháo nổ nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 7,6kg pháo nổlà mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 thùng carton kích thước (46x32x30)cm có chữ HURA; 01 vỏ bao dứa màu trắng mặt bao ghi chữ "*HƯNG BẮC NINH; 9kgP = 5tr; 03392763xx*", ngày 26/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã thành lập hội đồng và tiêu hủy theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với số tiền 505.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, đây là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Phạm Thị H (là mẹ đẻ bị cáo) theo sự ủy quyền của bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel và 02 sim số mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9]Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T bị kết án nhưng thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm ckhoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52;Điều 38 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 3 Điều 106;khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:Bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 10 (*mười*)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/11/2021.

3. Về vật chứng: Trả lại bị cáo Phạm Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel và 02 sim số gắn bên trong điện thoại.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 20/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQCSĐT – CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- CQ THAHS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thanh Nam